

Số: 615/QĐ-BKHCHN

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt kinh phí dự án do Trung ương quản lý thuộc Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyên giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025, bắt đầu thực hiện từ năm 2017 (đợt 1)

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyên giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BKHCHN ngày 22/4/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn quản lý “Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyên giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”;

Căn cứ Thông tư số 348/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính về việc Quy định quản lý tài chính thực hiện “Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyên giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-BKHCHN ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định về xây dựng dự toán chi công lao động khoa học của dự án thuộc “Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyên giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”;

Căn cứ Quyết định số 3299/QĐ-BKHCHN ngày 02/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục đặt hàng các dự án do Trung ương quản lý thuộc “Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyên giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”, bắt đầu thực hiện từ năm 2017; Quyết định số 63/QĐ-BKHCHN ngày 16/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc điều chỉnh Danh mục thuộc Quyết định số 3299/QĐ-BKHCHN ngày 02/11/2016 về việc phê duyệt Danh mục đặt hàng các Dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi bắt đầu thực hiện từ năm 2017 và Quyết định số 219/QĐ-BKHCHN ngày 15/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

về việc điều chỉnh Tổ chức chủ trì, Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ tại “Danh mục đặt hàng các Dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi, bắt đầu thực hiện từ năm 2017” ban hành kèm theo Quyết định số 3299/QĐ-KHCN ngày 02/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ vào kết quả làm việc của các Hội đồng KH&CN xét giao trực tiếp và Tổ thẩm định kinh phí dự án do Trung ương quản lý thuộc “Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025”, bắt đầu thực hiện từ năm 2017;

Xét đề nghị của các ông Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương và Chánh Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kinh phí của 36 dự án do Trung ương quản lý thuộc Chương trình Hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2025 (Chương trình Nông thôn miền núi) bắt đầu thực hiện từ năm 2017 (đợt 1) với tổng kinh phí thực hiện là: 301.600 triệu đồng, trong đó kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách Trung ương là: 130.460 triệu đồng (*chi tiết trong Phụ lục kèm theo*).

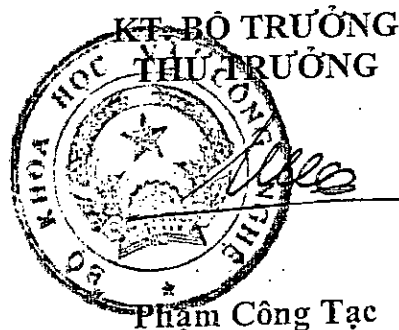
Thủ trưởng Tổ chức chủ trì, Thủ trưởng Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ có trách nhiệm tổ chức thực hiện dự án, sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng qui định hiện hành.

Điều 2. Giao cho Vụ trưởng Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương ký phê duyệt thuyết minh của các dự án; Chánh Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi và Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có dự án ký hợp đồng thực hiện với Tổ chức chủ trì dự án theo quy định.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị: Tổ chức chủ trì, Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ, Vụ Phát triển khoa học và công nghệ địa phương, Vụ Kế hoạch-Tổng hợp, Vụ Tài chính, Vụ khoa học và công nghệ các ngành kinh tế-kỹ thuật, Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có dự án và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (có dự án);
- Sở KH&CN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các vụ: KHTH, TC, CNN;
- Lưu: VT, ĐP, VPNTMN.



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 618/SY-UBND

Bình Định, ngày 25 tháng 4 năm 2017

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- K10;
- Lưu: VT (03b).



Nguyễn Đức Thi



TRÍCH LỤC

Phụ lục: KINH PHÍ CÁC DỰ ÁN DO TRUNG ƯƠNG QUẢN LÝ
KHOA HỌC - CHUỖI TRÌNH NÔNG THÔN MIỀN NÚI, THỰC HIỆN TỪ NĂM 2017 (Đợt 1)
(Kèm theo Quyết định số 615/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tỉnh	Tên dự án	Tổ chức chủ trì	Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ	Tổng kinh phí thực hiện (Triệu đồng)	Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách SNKHCN TW (Triệu đồng)	Thời gian thực hiện
1.	Bình Định	Xây dựng mô hình chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ nhằm nâng cao giá trị cây lạc (đậu phộng) ở tỉnh Bình Định	Công ty Cổ phần Phân bón và Dịch vụ tổng hợp Bình Định <i>Địa chỉ:</i> Quốc lộ 1A, thôn Diêm Tiêu, thị trấn Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định	- <i>Chủ trì:</i> Viện Khoa học kỹ thuật Nông nghiệp Duyên hải Nam Trung Bộ, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam - <i>Phối hợp:</i> Viện Cơ điện nông nghiệp và Công nghệ sau thu hoạch, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	11.000	4.360	30 tháng